ỦY BAN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐĂK HÀ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 400 /BC-UBND	*Đăk Hà, ngày 05 tháng 6 năm 2020*

BÁO CÁO
Quyết toán ngân sách và phân bổ kết dư ngân sách huyện năm 2019

Căn cứ Nghị quyết 22/2018/NQ-HĐND ngày 20/12/2018 của Hội đồng nhân dân huyện Đăk Hà về việc quyết định dự toán thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách huyện năm 2019;

Thực hiện Thông báo số 11/TB-HĐND ngày 07/4/2020 của Hội đồng nhân dân huyện về việc thông báo nội dung, thời gian tổ chức kỳ họp thứ 10 Hội đồng nhân dân huyện khóa V, nhiệm kỳ 2016 - 2021;

Ủy ban nhân dân huyện Đăk Hà báo cáo quyết toán ngân sách và phân bổ kết dư ngân sách huyện năm 2019, như sau:

I. THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Dự toán thu ngân sách nhà nước được Hội đồng nhân dân huyện giao đầu năm 2019 với tổng số tiền là 452.300.000.000 đồng. Trong đó, thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 159.892.000.000 đồng, thu bổ sung từ ngân sách tỉnh 292.408.000.000 đồng. Thực hiện thu ngân sách nhà nước năm 2019 là: 640.122.640.549 đồng, trong đó ngân sách huyện và xã hưởng là: 564.754.355.454 đồng (*chi tiết tại Phụ biểu số 02-NS kèm theo)*. Kết quả thực hiện như sau:

1. Thu từ ngân sách cấp trên: 384.273.405.134 đồng. Trong đó, bổ sung từ ngân sách tỉnh về ngân sách huyện 319.913.811.000 đồng, bổ sung từ ngân sách huyện về ngân sách xã 64.359.594.134 đồng.

Thu từ ngân sách cấp tỉnh:	319.913.811.000 đồng. Trong đó:
- Bổ sung cân đối ngân sách:	242.064.000.000 đồng.
- Bổ sung có mục tiêu:	77.849.811.000 đồng.
Giao đầu năm:	50.344.000.000 đồng.
Bổ sung trong năm:	27.505.811.000 đồng.

Kinh phí bổ sung có mục tiêu trong năm: 27.505.811.000 đồng[1].

[1] Kinh phí thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới (vốn đầu tư): 750.000.000 đồng; Kinh phí đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số cấp huyện lần thứ III năm 2019: 370.000.000 đồng; Kinh phí tiếp xúc cử tri: 22.000.000 đồng; Kinh phí thực hiện chế độ mai táng phí của cựu chiến binh năm 2019: 128.000.000 đồng; Kinh phí thực hiện chính sách sử dụng sản phẩm dịch vụ công ích (thuỷ lợi phí năm 2018): 147.000.000 đồng; Kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế đợt 1 năm 2019: 1.007.111.000 đồng; Kinh phí hỗ trợ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: 3.250.000.000 đồng; Kinh phí chi lương cho biên chế giáo viên mầm non được bổ sung năm 2019: 3.632.000.000 đồng; Kinh phí thực hiện các chính sách giáo dục: 1.273.000.000 đồng; Kinh phí thực hiện các chính sách an sinh xã hội năm 2019: 3.595.000.000 đồng; Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương năm 2019: 466.000.000 đồng; Kinh phí chi trả mai táng phí năm 2019: 13.900.000 đồng; Kinh phí thực hiện kiểm kê đất đai: 578.000.000 đồng; Kinh phí hỗ trợ xã Đăk Ngọk xây dựng nông thôn mới: 5.878.000.000 đồng; Kinh phí mua xe ô tô

2. Thu ngân sách cấp dưới nộp lên cấp trên: 4.087.857.456 đồng.

3. Thu chuyển nhiệm vụ chi là: 21.745.387.701 đồng.

4. Thu kết dư từ ngân sách: 10.704.441.847 đồng.

5. Thu ngân sách nhà nước tại địa bàn

Tổng thu ngân sách Nhà nước tại địa bàn với số tiền: 219.311.548.411 đồng, đạt 137,16% so với dự toán huyện giao và bằng 167,05% so với năm trước. Thực hiện một số khoản thu chủ yếu như sau:

- Thu từ doanh nghiệp nhà nước Trung ương: 554.141.825 đồng, đạt 22,44% so với dự toán huyện giao và bằng 22,34% so với năm trước.

- Thu từ doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý: 6.380.623.876 đồng, đạt 170,17% so với dự toán huyện giao và bằng 172,79% so với năm trước.

- Thu từ thuế công thương nghiệp và dịch vụ ngoài quốc doanh: 54.761.521.615 đồng, đạt 91,48% so với dự toán huyện giao và bằng 99,56% so với năm trước.

- Lệ phí trước bạ: 6.838.580.957 đồng, đạt 119,98% so với dự toán huyện giao và bằng 113,77% so với năm trước.

- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 183.741.746 đồng, đạt 83,52% so với dự toán huyện giao và bằng 90,82% so với năm trước.

- Thuế thu nhập cá nhân: 7.451.038.473 đồng, đạt 80,55% so với dự toán huyện giao và bằng 86,44% so với năm trước.

- Thu phí và lệ phí: 2.279.078.680 đồng, đạt 68,13% so với dự toán huyện giao và bằng 91,46% so với năm trước.

- Thuế bảo vệ môi trường: 46.154.676.694 đồng.

- Thu tiền sử dụng đất: 85.327.928.617 đồng, đạt 1.251,51% so với dự toán huyện giao và bằng 1.070,3% so với năm trước.

- Thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước: 2.296.689.778 đồng, đạt 109,37% so với dự toán huyện giao và bằng 101,16% so với năm trước.

- Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: 3.494.235.230 đồng, đạt 208,49% so với dự toán huyện giao và bằng 398,05% so với năm trước.

- Thu khác ngân sách: 3.504.290.290 đồng, đạt 79,64% so với dự toán huyện giao và bằng 163,36% so với năm trước.

- Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác: 85.000.000 đồng.

---

chuyên dùng: 230.000.000 đồng; KP hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo đón Tết Nguyên đán Canh tý 2020: 1.354.800.000 đồng; Kinh phí thực hiện, tiêu huỷ, phòng, chống dịch tả lợn Châu Phi, lở mồm long móng, tai xanh trên địa bàn tỉnh năm 2019: 4.637.000.000 đồng; Kinh phí thực hiện chính sách miễn thu thuỷ lợi phí luỹ kế đến năm 2016: 174.000.000 đồng.

Quyết toán thu ngân sách tại địa bàn, địa phương được hưởng 147.829.874.844 đồng. Trong đó, ngân sách cấp huyện là: 144.389.293.612 đồng, ngân sách cấp xã là: 3.440.581.232 đồng.

II. CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG

Dự toán Hội đồng nhân dân huyện giao kế hoạch năm 2019 với tổng số tiền là 373.052.000.000 đồng. Thực hiện chi ngân sách địa phương năm 2019 với số tiền là: 556.274.516.421 đồng, đạt 149,11% so với dự toán huyện giao và bằng 120,36% so với năm trước *(chi tiết tại Phụ biểu số 04/NS kèm theo)*. Kết quả thực hiện như sau:

1. Chi đầu tư phát triển: Thực hiện 77.975.145.626 đồng, đạt 205,22% so với dự toán huyện giao và bằng 202,84% so với năm trước. Trong đó:

- Chi lĩnh vực giáo dục - đào tạo và dạy nghề: 5.566.267.882 đồng.

- Chi lĩnh vực khoa học công nghệ: 325.462.000 đồng.

- Chi cho văn hoá - thông tin: 6.429.523.000 đồng.

- Chi lĩnh vực thể dục thể - thể thao: 5.967.405.000 đồng.

- Chi bảo vệ môi trường: 1.636.546.000 đồng.

- Chi các hoạt động kinh tế: 44.020.794.359 đồng.

- Chi hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, Đoàn thể: 12.138.381.385 đồng.

- Chi đảm bảo xã hội: 724.000.000 đồng.

- Chi các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật: 1.166.766.000 đồng.

2. Chi thường xuyên: Thực hiện 344.035.240.055 đồng, đạt 104,67% so với dự toán huyện giao, bằng 99,24% so với năm trước. Chi tiết một số khoản chi sau:

- Chi quốc phòng - an ninh: 8.270.059.462 đồng, đạt 140,17% so với dự toán huyện giao, bằng 91,42% so với năm trước. Trong đó, chi quốc phòng 5.572.742.693 đồng, chi an ninh 2.697.316.769 đồng.

- Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề: 210.449.205.209 đồng, đạt 103,06% so với dự toán huyện giao và bằng 100,26% so với năm trước.

- Chi sự nghiệp khoa học công nghệ: 150.000.000 đồng.

- Chi sự nghiệp Văn hoá thông tin & thể dục, thể thao: 1.973.108.182 đồng, đạt 110,66% so với dự toán huyện giao và bằng 87,33% so với năm trước.

- Chi sự nghiệp khác *(phát thanh truyền hình)*: 1.670.719.578 đồng, đạt 110,28% so với dự toán huyện giao và bằng 151,71% so với năm trước.

- Chi đảm bảo xã hội: 10.245.133.400 đồng, đạt 84,92% so với dự toán huyện giao và bằng 74,2% so với năm trước.

- Chi sự nghiệp kinh tế: 13.316.123.310 đồng, đạt 155,09% so với dự toán huyện giao và bằng 83,09% so với năm trước.

- Chi quản lý hành chính: 78.066.311.102 đồng, đạt 103,53% so với dự toán huyện giao và bằng 106,44% so với năm trước.

- Chi sự nghiệp môi trường: 4.447.000.000 đồng, đạt 93,29% so với dự toán huyện giao và bằng 114,12% so với năm trước.

- Chi khác ngân sách: 15.215.089.100 đồng, đạt 146,06% so với dự toán huyện giao và bằng 89,02% so với năm trước.

3. Chi bổ sung cho ngân sách cấp xã: 64.359.594.134 đồng, trong đó: bổ sung cân đối là: 38.440.391.000 đồng, chi bổ sung có mục tiêu là: 25.919.203.134 đồng.

4. Chi nộp trả ngân sách tỉnh: 4.087.857.456 đồng.

5. Chi chuyển nguồn: 65.816.679.150 đồng. Trong đó: ngân sách huyện: 64.287.939.046 đồng, ngân sách xã: 1.528.740.104 đồng *(chi tiết tại Phụ biểu 04/NS kèm theo).*

III. Kết dư ngân sách địa phương

1. Tổng thu ngân sách địa phương: 564.754.355.454 đồng.

2. Tổng chi ngân sách địa phương: 556.274.516.421 đồng.

3. Kết dư ngân sách địa phương: 8.479.839.033 đồng.

Trong đó:

- Ngân sách cấp huyện: 8.130.993.533 đồng.

- Ngân sách cấp xã: 348.845.500 đồng.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Về thu ngân sách

- Tổng thu cân đối ngân sách Nhà nước tại địa bàn huyện Đăk Hà năm 2019 là: 219.311.548.411 đồng. Trong đó: Ngân sách huyện và xã hưởng là: 147.829.874.844 đồng *(ngân sách huyện: 144.389.293.612 triệu đồng; ngân sách xã: 3.440.581.232 đồng)*.

- Tổng thu ngân sách địa phương năm 2019 sau khi đã loại trừ các khoản không tính tăng thu là: 67.818.000.000 đồng.

- Thực hiện thu năm 2019 hụt so với dự toán Hội đồng nhân dân huyện giao sau khi đã loại trừ các khoản theo quy định là: 6.126.000.000 đồng và hụt so với dự toán tỉnh giao là: 3.979.000.000 đồng. Nguyên nhân chủ yếu là do:

+ Thu từ thuế công thương nghiệp và dịch vụ ngoài quốc doanh chưa đạt so với dự toán (Nhà máy tinh bột sắn Tây nguyên có số thuế phát sinh giảm so vơi

cùng kỳ năm 2018) đây là nguồn thu chính trên địa bàn huyện nhưng số thuế phát sinh không ổn định, biến động lớn trong từng năm.

+ Nhu cầu mua bán chuyển nhượng bất động sản phát sinh giảm, ngoài ra số thu từ hồ sơ cấp hóa đơn lẻ từng phần trên địa bàn giảm.

+ Một số khoản phí chuyển sang giá.

+ Nguồn thu phát sinh từ bán đấu giá tịch thu sung công quỹ giảm so với cùng kỳ năm 2018. Công tác tịch thu chống buôn lậu trên địa bàn huyện đã được các ngành có chức năng quan tâm kiểm soát chặt chẽ, nguồn gỗ thuộc độ tuổi khai thác trên địa bàn không còn. Trong khi đó các khoản chi phí vụ việc có liên quan đến việc quản lý, xử lý tài sản tịch thu sung công quỹ nhà nước cao dẫn đến số tiền bán đấu giá sau khi trích chuyển trả chi phí còn lại nộp ngân sách nhà nước thấp.

- Phương án đã xử lý: Không thực hiện phân bổ dự toán từ nguồn các nguồn tập trung chưa phân bổ với tổng số tiền là: 6.126.000.000 đồng.

+ Nguồn kinh phí thực hiện chính sách tiền lương chưa phân bổ: 2.101.240.000 đồng.

+ Nguồn chí khác tập trung chưa phân bổ (phấn đấu tăng thu so với dự toán tỉnh giao): 2.148.000.000 đồng.

+ Nguồn sự nghiệp giáo dục tập trung chưa phân bổ: 156.760.000 đồng.

+ Nguồn dự phòng ngân sách sau khi đã được hoàn trả ngân sách huyện từ nguồn tỉnh bổ sung thực hiện phòng, chống dịch lở mồm long móng và dịch tả lợn Châu Phi với tổng số tiền là: 1.720.000.000 đồng.

2. Về chi ngân sách

- Trong năm phát sinh một số nhiệm vụ chi được bổ sung kinh phí từ ngân sách cấp trên như: Chế độ chính sách cho học sinh; kinh phí giải quyết chế độ, chính sách tinh giản biên chế; kinh phí thực hiện cải cách tiền lương và các chính sách liên quan đến tiền lương, Chương trình mục tiêu quốc gia, mục tiêu nhiệm vụ… dẫn đến các khoản chi thường xuyên vượt so với dự toán đầu năm, quyết toán cao hơn so với dự toán giao đầu năm.

- Nguyên nhân chuyển nguồn ngân sách huyện qua năm 2020 cao *(64.287.939.046 đồng)* do một số nội dung sau:

+ Chuyển nguồn tiền đất chưa phân bổ: 49.786.386.301 đồng.

+ Các Chương trình mục tiêu ngân sách cấp trên bổ sung về vào các tháng cuối năm nên huyện không phân bổ kịp dẫn đến chuyển nguồn: 5.794.800.000 đồng.

+ Vốn đầu tư phát triển thực hiện chuyển nguồn từ năm nay sang năm sau theo quy định của Luật Đầu tư công: 8.022.306.019 đồng.

3. Phân tích kết dư ngân sách huyện: 8.130.993.533 đồng.

- Nguồn ngân sách tỉnh bổ sung để hoàn trả nguồn cân đối ngân sách huyện chi trả các chính sách an sinh xã hội, chính sách sử dụng sản phẩm dịch vụ công ích, thực hiện cải cách tiền lương năm 2019: 4.151.043.468 đồng.

- Dự toán của các đơn vị còn tồn, không được phép chuyển nguồn bị hủy bỏ: 424.333.454 đồng.

- Nguồn cân đối ngân sách huyện: 3.555.616.611 đồng.

Trên đây là báo cáo Báo cáo quyết toán ngân sách và phân bổ kết dư ngân sách huyện năm 2019 của Uỷ ban nhân dân huyện Đăk Hà./.

Nơi nhận:
- TT Huyện ủy (b/c);
- TT HĐND (b/c);
- CT, các Phó CT UBND huyện;
- Các Ban của HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Ka Ba Thành